

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày 18 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh và ông Vũ Minh Đón.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Hội trường thôn T, thị trấn Y, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh H xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2023/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh năm 1977; Tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Nơi thường trú: tổ dân phố B, phường B, thị xã M, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Họ và tên bố: Phạm Văn Đ (đã chết), họ và tên mẹ: Phạm Thị H (đã chết); Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nông Thị H1 (đã chết); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 45/PTHS, ngày 18/9/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; chấp hành xong bản án ngày 23/3/2007. Tại bản án số 414/2005/HSST, ngày 18/11/2005 của Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản; chấp hành xong bản án ngày 23/3/2007. Tại bản án số 02/2012/HSST, ngày 11/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; chấp hành xong bản án ngày 13/7/2014.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Đinh Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ dân phố B, phường B, thị xã M, tỉnh H; (có mặt)
- Ông Trần Văn V, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn X xã L, huyện V, tỉnh H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/12/2022 tại nhà ở của Hà Việt B, sinh năm 1979 ở thôn G, xã G, huyện Y, tỉnh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y phối hợp với Đội Cảnh sát 113, phòng Cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội, Công an tỉnh H phát hiện Phạm Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm: tại túi áo khoác màu đen bên trái của T đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước (9x14)cm bên trong có 16 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, trong đó 15 gói đều có kích thước (1x2)cm, 01 gói có kích thước (2x3)cm, bên trong các gói đều chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1; thu tại túi áo ngực bên phải 01 xilanh loại 3CC, dài 12cm, niêm phong ký hiệu KT1; thu tại túi quần dài phía sau bên phải số tiền 5.090.000đồng. T khai nhận chất dạng cục bột màu trắng bị thu giữ là ma túy loại Heroine.

Ngày 19/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hà Việt B ở thôn G, xã G, huyện Y, tỉnh H. Kết quả: thu tại mặt đèn bàn phòng ngủ tầng 2 nhà B 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu xanh vàng kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu KM1.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thanh T ở Tổ dân phố B, phường B, thị xã M, tỉnh H. Kết quả: thu tại gầm cầu thang, bên trong 01 xoong kim loại có 01 xilanh loại 3cc, dài 12cm và 02 ống nước cất Novocain chưa qua sử dụng. Thu tại mép tường nhà vệ sinh 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu KX1.

Tại Bản kết luận giám định số 37/KL-KTHS(MT) ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu M1, có tổng khối lượng là: 1,269gam là ma túy, là loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu KM1, có khối lượng là 0,016gam là ma túy, là loại Heroine; Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu KX1, có khối lượng là 0,080gam là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại trong niêm phong số 37/KL_KTHS(MT) gồm: 1,229gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 0,063gam ma

túy, loại Heroine trong niêm phong KX1; 0,009gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu KM1 giao cho Công an huyện Y, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Quá trình điều tra theo Phạm Thanh T khai nhận : Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 05 giờ ngày 19/12/2022, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 27F1- 195.63 đi từ nhà mình ở tổ dân phố B, phường B, thị xã M, tỉnh H đi đến khu vực đường tàu thuộc quận L, thành phố HP mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 01m60, người gầy, da đen số tiền 1.750.000đồng ma túy Heroine thì được người này đưa lại cho 01 túi nylon màu trắng kích thước (14x9)cm, tại viền túi có 01 chiếc kẹp kim loại màu đen bên trong túi nylon có 16 gói giấy nhỏ màu trắng kích thước (2x1)cm và 01 gói giấy màu trắng kích thước (3x2)cm; T mở một gói giấy ra kiểm tra thì thấy bên trong có chất cục bột màu trắng, T biết là ma túy, loại Heroine nên bọc lại cất vào trong túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà ở tổ dân phố Phô B, phường B, thị xã M, tỉnh H, thấy không có ai ở nhà, T đã lấy ra 01 gói ma túy vừa mua được để sử dụng bằng hình thức trích vào ven sau đó đi ngủ tại nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T mang theo số ma túy vừa mua được lúc sáng và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 27F1- 195.63 chở theo con trai là cháu Phạm Tùng A, sinh năm 2020 đến nhà Hà Việt B mục đích để rủ B cùng sử dụng ma túy. Khi đến nơi, T thấy có B, anh Trần Văn V và 01 người đàn ông là bạn của B (không xác định được nhân thân, lý lịch) đang ngồi chơi tại nhà anh B nên T không rủ B sử dụng ma túy được. Khoảng 20 phút sau, chị Đinh Thị N là người sinh sống như vợ chồng với T cũng đi đến. Lúc này, B dọn cơm ra và mời tất cả ngồi ăn cơm, uống rượu. Tất cả đang ngồi ăn cơm, uống rượu đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày thì Công an tiến hành kiểm tra hành chính, lợi dụng sơ hở B và một người bạn của B đã bỏ trốn; Quá trình kiểm tra phát hiện Phạm Thanh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Đối với 1,229gam là ma túy, là loại Heroine và 0,063gam ma túy hoàn lại sau giám định, là loại Heroine của bị cáo T mục đích để sử dụng; 0,009gam ma túy, loại Heroine hoàn lại sau giám định (thu giữ tại nhà B).

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 27F1- 195.63, Phạm Thanh T sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo T và chị Đinh Thị N là người sống như vợ chồng với bị cáo T, chị N đã bán chiếc xe này vào khoảng tháng 12 năm 2022 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không thu giữ được.

Đối với số ma túy 0,016gam là ma túy, là loại Heroine, bên trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy màu xanh vàng kích thước (1x2)cm, bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng, được niêm phong ký hiệu

KM1 thu giữ tại nhà B. Ngày 27/01/2023, B bị bệnh chết tại thôn G, xã G, huyện Y, tỉnh H nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y không xử lý.

Đối với anh Trần Văn V và chị Đinh Thị N quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Phạm Thanh T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T ở khu vực quận L, thành phố HP, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-YM ngày 13/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định chiếc xe máy mà chị N đã bán là tài sản chung của bị cáo và chị N, chiếc xe này thường ngày chị N sử dụng đi lại, bị cáo không sử dụng xe máy để tàng trữ ma túy, đối với số tiền 5.090.000đồng là tiền của bị cáo không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên bị cáo đề nghị được nhận lại.

Chị Đinh Thị N trình bày: Bị cáo trình bày hành vi phạm tội của mình là đúng, chiếc xe máy bị cáo đi là tài sản chung của chị và bị cáo T, chị đã bán được 5.000.000đồng, thường ngày chị sử dụng chiếc xe này để đi làm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh H trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022. Ngoài ra, còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra - Công an huyện Y và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng, biên bản ghi lời khai của người liên quan, người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/12/2022 tại nhà ở của Hà Việt B, sinh năm 1979 ở thôn G, xã G, huyện Y, tỉnh H. Phạm Thanh T đang có hành vi tàng trữ trên người 16 gói ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 1,269g với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phạm Thanh T, thu giữ 0,080gam là ma túy, loại Heroine.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, sử dụng ma túy là hành vi bị pháp luật cấm, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 1,348g ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây nguy hiểm và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Thanh T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội phạm có liên quan đến ma túy nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành công dân tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm, cách ly

bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H trong niêm phong số 37/KL_KTHS(MT) gồm: 1,229gam là ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 0,063gam ma túy loại Heroine trong niêm phong KX1 là của bị cáo Tùng mục đích để sử dụng; 0,009gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong KM1 hoàn là vật cấm lưu hành, 01 xilanh loại 3cc, dài 12cm và 02 ống nước cất Novocain chưa qua sử dụng, 01 xilanh loại 3CC, dài 12cm niêm phong ký hiệu KT1 những vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng này.

- Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu YAMAHA JUPITER, biển số 27F1-195.63 đã thu giữ của Phạm Thanh T. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của bị cáo T và chị Đinh Thị N là người sống như vợ chồng với bị cáo T, chị N đã bán chiếc xe này vào khoảng tháng 12/2022 được số tiền 5.000.000đ, hàng ngày chị N và bị cáo T sử dụng chiếc xe máy này làm phương tiện đi lại, bị cáo không sử dụng xe để tàng trữ ma túy nên không phải là công cụ, phương tiện phạm tội do vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với số tiền 5.090.000đồng đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Tùng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ:** điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. **Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. **Xử phạt:** Bị cáo Phạm Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022.

4. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H trong niêm phong số 37/KL_KTHS(MT) gồm: 1,229gam là ma túy, loại Heroine trong niêm phong ký hiệu M1; 0,063gam ma túy loại Heroine trong niêm phong KX1 là của bị cáo Tùng mục đích để sử dụng; 0,009gam ma túy, loại Heroine trong niêm phong KM1; 01 xilanh loại 3cc, dài 12cm và 02 ống nước cất Novocain chưa qua sử dụng, 01 xilanh loại 3CC, dài 12cm niêm phong ký hiệu KT1.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Thanh T số tiền 5.090.000 (Năm triệu không trăm chín mươi nghìn) đồng.

Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-KSV-YM ngày 13/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/5/2023.

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh H;
- CA, VKS huyện Y;
- Trại tạm giam - CA tỉnh H;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Nhiên